

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2021/HSPT  
Ngày: 04-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trung Thông.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Gia Lương.

Ông Nguyễn Xuân Thọ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Bà Lâm Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 04/10/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, xét xử phúc thẩm, công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 129/TLPT-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Vương Đắc T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2021/HSST ngày 24/03/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Vương Đắc T**, sinh ngày 26/9/2002; Họ tên gọi khác: Không; Nơi sinh: huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, Đảng phái: Không; Trình độ văn hoá: Học lớp 9/12; Con ông Vương Đắc Th; Con bà Phạm Thị H8 (mẹ đẻ) và con bà Trần Thị T8 (mẹ kế); Bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú hiện đang tại ngoại; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:** Ông Vương Đắc Th – Sinh năm 1979 (là bố đẻ của bị cáo). Có mặt

STQ: Thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang;

**- Người bị hại:** Anh Ngọc Thanh M, sinh năm 1993; Có mặt

Trú quán: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

-Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Ông Lã Hoàng D, sinh năm 1972.

Trú quán: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Bắc Giang; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Vương Đắc Th – Sinh năm 1979.(có mặt).

STQ: Thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Người làm chứng:

1. Anh Lý Văn Đ, sinh năm 2002; Vắng mặt

Trú quán: Thôn A, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Trần Thị Y, sinh năm 2002; Vắng mặt

Trú quán: Thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

3. Chị Hoàng Thị Ngọc A, sinh năm 2002; Vắng mặt

Trú quán: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

4. Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 2002; Vắng mặt

Trú quán: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

5. Anh Giáp Văn Ph, sinh năm 1989; Vắng mặt

Trú quán: Thôn T, xã T, huyện L, Bắc Giang.

6. Anh Phạm Văn L, sinh năm 1997; Vắng mặt

Trú quán: Thôn B, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

7. Chị Nguyễn Thu Tr, sinh năm 2003; Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp cho chị Tr: Anh Nguyễn Văn Công, sinh năm 1984; Đều trú quán: Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 15 phút, ngày 30/4/2019, Vương Đắc T trú tại thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 409.95 nhãn hiệu Honda, loại Wave  $\alpha$  màu sơn xanh – đen – bạc (xe của ông Vương Đắc Th là bố đẻ của T) chở bạn là anh Lý Văn Đ đi từ Thị trấn B, huyện Y đến chùa T, huyện S, tỉnh Bắc Giang thăm quan, đi cùng còn có nhóm bạn của anh Đạt gồm Trần Thị Y điều khiển xe mô tô chở sau là Nguyễn Thị C, Phạm T L điều khiển xe mô tô chở sau là Hoàng Thị Ngọc A, ngoài ra còn có một số người bạn của anh Lý Văn Đ trong đó có chị Nguyễn Thu Trang điều khiển xe mô tô đi cùng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, sau khi đã tham quan tại chùa Tây Yên Tử, T điều khiển xe mô tô chở Lý Văn Đ từ chùa hướng đến ngã ba M để về nhà, khi đến km số 1 nhánh đường Tây Yên Tử thuộc thôn Đ, xã T (nay là Tổ dân phố M, thị trấn T), huyện S;

Do trước đó Trần Thị Y có cầm điện thoại di động của Vương Đắc T (Y đang đi đằng sau) nên T điều khiển xe mô tô quay lại để lấy điện thoại, T điều khiển xe rẽ trái để đi sang phần đường bên trái theo hướng Ngã ba M – Chùa H để quay lại gặp Y lấy điện thoại, sau khi đi được khoảng 10 mét T nhìn thấy C và Y đang đi xe tới nên T đã điều khiển xe mô tô sang phần đường bên trái để đi theo hướng Chùa H - đi Ngã ba M cùng nhóm bạn về, khi điều khiển xe chuyển hướng T không quan sát phía sau, không bật xi nhan trái để xin đường, rẽ trái đột ngột thì ngay lúc đó Ngọc Thanh M trú tại thôn T, xã L, huyện S đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98E – 30228, loại xe Wave, nhãn hiệu Honda, màu sơn trắng – đen – bạc đi ngược chiều bị bất ngờ nên xe do Ngọc Thanh M điều khiển đã đâm vào hộp xích và ốp nhựa dưới yên bên trái của xe do T điều khiển. Hậu quả vụ tai nạn trên khiến Ngọc Thanh M bị thương phải cấp cứu tại bệnh viện Bãi Cháy - Quảng Ninh, còn Vương Đắc T cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, hai phương tiện bị hư hỏng.

## 2. Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 13 giờ 30 phút ngày 30/4/2019, do Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Sơn Động phối hợp với Công an xã T-Sơn Động tiến hành khám nghiệm và kết quả dựng lại hiện trường hồi 11 giờ 30 phút ngày 07/5/2019 do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động tiến hành đã xác định: Hiện trường khám nghiệm tại km số 1, tuyến nhánh đường Tây Yên Tử, đường vào chùa Tây Yên Tử, khu vực trước cửa nhà anh Triệu Hữu Lĩnh thôn Đồng Thông xã T, lấy hướng ngã ba T đi Chùa Tây Yên tử làm chiều hướng khám nghiệm, kết quả như sau:

Mặt đường bê tông phẳng, thẳng, dốc, cua trái. Mặt đường rộng 11,9m, lề đường trái rộng 60cm, lề đường phải rộng 50cm.

Trên mặt đường bê tông phát hiện một vết trượt dài màu đen kí hiệu số (1) kích thước dài 5,9m rộng 0,02m. Đầu vết (1) cách mép đường trái 6,4m, cách cột điện số 8-ĐT/E78- 372 là 28,05m; đuôi vết (1) cách mép đường trái 6,45m, cách cột điện 8-ĐT/E78- 372 là 29,18m.

Cách đuôi vết (1) 2,7m về hướng Chùa Yên Tử phát hiện 01 vết cày xước đứt đoạn kí hiệu số (2) kích thước 5,6 x 0,01m; đầu vết (2) cách mép đường trái 6,3m; Đuôi vết (2) cách mép đường trái 6,4m. Kết thúc tại giá đỡ chân phụ xe mô tô.

Tại vị trí cuối vết (2) phát hiện 01 xe mô tô BKS 98E1- 302.28 ( kí hiệu số 3) xe dựng bằng chân chống phụ, đầu xe hướng lề đường trái, đuôi xe hướng lề đường phải. Tâm trục trước xe mô tô cách mép đường trái 5,6m, tâm trục sau xe (3) cách mép đường trái 7,1m, tâm trục sau xe (3) cách cột điện 8-ĐT/E78- 372 là 32,1m.

Trên mặt đường bê tông phát hiện 01 đám cày xước dạng chòm hình dạng không xác định, kích thước 1,7 x 0,2m kí hiệu số (4). Đầu vết (4) cách đầu vết (2) 2,45m; đầu vết (4) cách đuôi vết (1) 2,9m, đầu vết (4) cách mép đường trái 4,05m.

Cách đầu vị trí số (4) 1,1m về hướng lề đường trái phía ngã 3 T phát hiện 01 xe mô tô mang BKS 98D1- 409.95 (kí hiệu số (5), dựng bằng chân chống phụ, đầu

xe hướng lề đường phải, đuôi xe hướng lề trái tâm trục trước xe (5) cách mép đường trái 3m, cách đầu vết (4) 1,1m; tâm trục sau xe (5) cách mép đường trái 3m, cách đầu vết (4) 1,1m; tâm cách đuôi vết (4) 1,4m.

Sau khi khám nghiệm ngày 30/4/2019, Công an huyện Sơn Động đã tạm giữ xe mô tô biển số 98E1- 302.28 và xe mô tô biển số 98D1 – 409.95.

Quá trình khám nghiệm, dựng lại hiện trường Cơ quan Công an đã tiến hành chụp ảnh, vẽ sơ đồ lưu hồ sơ vụ án.

### 3. Kết quả khám nghiệm phương tiện:

\* Xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave $\alpha$ , màu sơn xanh bạc, biển số 98D1- 409.95:

Xe không có gương chiếu hậu, ốp nhựa bảo vệ đèn chiếu sáng phía trước có vết xước nhựa trên diện tích thước 10x9 cm, Ốp nhựa xi nhan và mặt đèn xi nhan trái phía trước có vết xước nhựa mất sơn trên diện tích thước 11x7cm, mặt ngoài bên ngoài tay nắm bên trái có vết xước kim loại trên diện tích thước 23x0,8 cm, đầu cánh yếm phía trên bị bật lầy rời khỏi vị trí ban đầu (cánh yếm trái), đầu chắn bùn phía trước có vết xước mất sơn nút vỡ nhựa trên diện tích thước 19x8 cm, cần giá đỡ chân phía trước bên trái cong theo chiều từ dưới lên trên, từ sau ra trước tỳ đè vào lốc máy; đầu ngoài giá đỡ chân phía trước bên phải có kích thước kim loại, cao su bần dính chất màu trắng kích thước 3x1,7 cm; cần số bị cong vênh theo chiều từ ngoài vào trong, mặt tiếp giáp với giá đỡ và giá đỡ chân phía sau bên trái có vết xước kim loại trên diện tích thước 0,5x0,4 cm, ống vít nối giảm sóc với càng xe phía sau bên trái có vết xước khuyết kim loại kích thước 1x0,8 cm; vỏ hộp xích tại vị trí phía sau bị bẹp méo biến dạng rách kim loại trên diện tích thước 20x5 cm; mặt ngoài giá sách tay có vết xước cao su bám dính chất màu nâu trên diện tích thước 14,5x2cm. Sườn bên trái biển số có vết xước kim loại bám dính chất bột màu trắng 5x0,4cm.

\* Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE $\alpha$  màu sơn đen trắng, biển số 98E1- 302.28: Không có gương chiếu hậu bên phải, ốp nhựa đèn chiếu sáng phía trước bị vỡ nứt nhựa kích thước 6,5cm, ốp nhựa tại vị trí từ chân cần gương có vết xước nhựa trên diện tích thước 38x8cm; mặt nạ xe mô tô có vết trầy xước bám dính chất màu đen, nút vỡ nhựa, trên diện tích thước 16x27cm; đầu ngoài tay phanh bên phải có vết xước kim loại kích thước 28x12cm, đầu ngoài tay nắm bên phải có vết rách cao su kích thước 4x3cm; ốp nhựa bảo vệ tại vị trí công tắc đèn, nút khởi động, có vết xước nhựa bám dính chất màu nâu kích thước 10x7cm; cánh yếm bên phải có vết xước nhựa bám dính chất màu đen kích thước 14x8cm; cánh yếm bên trái có vết xước nhựa, mất sơn trên diện tích thước 2,5x0,8cm; ốp nhựa giữa đèn chiếu sáng phía sau có vết xước nhựa trên diện tích thước 8x1cm. Mặt ngoài chân cần phanh có vết xước kim loại kích thước 2x0,5cm; đầu ngoài giá đỡ chân phía trước bên phải có vết xước kim loại, rách cao su trên diện tích thước 2x2cm; đầu ngoài giá đỡ chân phía sau bên phải có vết xước cao su, kim loại kích thước 3,5x2,5cm; ốp bảo vệ ống xả, ống xả phía sau có vết xước kim loại trên diện tích thước 27x8cm; mặt ngoài giá sách tay bên trái có vết xước cao su trên diện tích thước 3,5x10cm; ốp nhựa dưới yên xe bên trái có vết xước nhựa trên diện tích

thước 17x2cm; mặt ngoài cang xe bên phải phía trước có vết xước kim loại, bám dính chất màu xanh, trên diện tích thước 7x1,2cm. Tại vị trí phía trên cang phía trước bên phải có vết nứt vỡ nhựa trên diện tích thước 10x4,5cm; 1/5 vành xe phía trước bị vỡ, để lộ sắt ra bên ngoài rời khỏi lốp xe. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Phan tay không có tác dụng, hệ thống đèn, còi, gương, phanh chân còn tác dụng.

Ngày 04/6/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm bổ sung đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave $\alpha$ , màu sơn xanh bạc, biển số 98D1-409.95 do Vương Đắc T điều khiển xác định: Hệ thống phanh, đèn còi hoạt động bình thường, đèn xi nhan để ở chế độ tắt (công tắc đèn xi nhan ở vị trí chính giữa, chế độ tắt).

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 240148696646, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô đều mang tên Ngọc Thanh M, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vương Đắc Th (đều là bản phô tô công chứng).

#### 4. Kết luận giám định phương tiện:

Ngày 27/5/2019, Cơ quan CSĐT công an huyện Sơn Động ra quyết định trung cầu giám định số 57, trung cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định xác định: Vị trí va chạm giữa hai phương tiện thuộc phần đường bên nào? Chiều hướng va chạm giữa hai phương tiện? Dấu vết trượt dài màu đen, ký hiệu số 01; vết cày xước số 02, đám vết cày xước số 03 do bộ phận nào của phương tiện nào tạo nên? Bộ phận nào của hai phương tiện va chạm với nhau? Xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Đến ngày 11/6/2019, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang có bản Kết luận giám định số 978/KL-KTHS kết luận như sau:

- Dấu vết rách, nứt vỡ, trượt xước, mài sát kim loại, dính chất màu đen ở hộp xích bên trái, ốp nhựa dưới yên bên trái của xe mô tô 98D1 – 409.95 được hình thành do va chạm với dấu vết nứt vỡ, mài sát cao su, kim loại, sơn nhựa, dính chất màu xanh ở má lốp bên trái, chắn bùn trước xe mô tô 98E1 – 302.28 tạo nên là phù hợp. Chiều hướng khi va chạm ngược chiều.

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô 98D1 – 409.95 với xe mô tô 98E1 – 302.28 trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 2, thuộc phần đường bên phải theo ngã ba T – chùa hạ Tây Yên Tử.

- Dấu vết rách, mài sát kim loại ở bên phải của xe mô tô 98E1 – 302.28 gồm: Tay phanh, đế chân trước, bảo vệ ống xả được hình thành do xe mô tô 98E1 – 302.28 đổ nghiêng trái rẽ trượt, các vị trí trên tiếp xúc với mặt đường tạo nên dấu vết cày xước ký hiệu số 2 là phù hợp.

- + Dấu vết mài trượt màu đen ký hiệu số 1 được hình thành do vật có bề mặt màu đen (như lốp xe mô tô 98E1 – 302.28) tiếp xúc với mặt đường tạo nên là phù hợp.

- + Dấu vết mài sát sơn nhựa, kim loại ở bên trái của xe mô tô 98D1 – 409.95 gồm: Tay nắm, ốp nhựa đèn xi nhan trước, đế chân trước được hình thành do xe

mô tô 98D1 – 409.95 độ nghiêng trái, rê trượt, các vị trí trên tiếp xúc với mặt đường tạo nên dấu vết cày xước ký hiệu số 4 là phù hợp.

+ Không đủ điều kiện xác định tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn.

#### **5. Về thương tích và kết luận giám định:**

Ngày 18/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Động ra Quyết định trưng cầu số 04, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang giám định tỷ lệ phần trăm thương tích cho Ngọc Thanh M. Ngày 24/12/2019 Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang có bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 9225B/19/TGT đối với Ngọc Thanh M xác định: Thương tích vết sọ mở vùng đỉnh chằm thái dương trái + Kết quả chụp cắt lớp vi tính sọ não + CT-Scanner sọ não: hình ảnh ổ khuyết não nhỏ thùy thái dương trái, kích thước 80cm. Khoảng mở cửa sổ xương vùng trán-thái dương đỉnh trái sau phẫu thuật, kích thước 80 x 110mm: 71%. Thương tích chạm thương vùng chằm không còn dấu vết: 0%. Kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 71%.

Ngày 06/5/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Động ra Quyết định trưng cầu số 37/TCGD, trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc giám định tâm thần đối với anh Ngọc Thanh M. Ngày 25/5/2020, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đã có Kết luận số 36/KLGD kết luận: Ngọc Thanh M bị Rối loạn cảm xúc không ổn định (suy nhược) thực tổn – F06.6 (theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông ngày 30/4/2019 Ngọc Thanh M không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi. Hiện tại Ngọc Thanh M bị bệnh Rối loạn cảm xúc không ổn định (suy nhược) thực tổn, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Trong quá trình điều tra xác định khi xảy ra tai nạn Vương Đắc T chỉ bị thương tích nhẹ, T có đơn đề nghị từ chối giám định sức khỏe.

#### **6. Kết quả thực nghiệm điều tra:**

Ngày 04/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Động tiến hành thực nghiệm điều tra tại hiện trường, để Vương Đắc T tự diễn lại hành vi điều khiển phương tiện khi xảy ra tai nạn, tuy nhiên quá trình thực nghiệm điều tra hành vi điều khiển phương tiện khi xảy ra tai nạn của Vương Đắc T mâu thuẫn với dấu vết để lại tại hiện trường như mô tả trong biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang.

Ngày 04/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Động đã tiến hành Thực nghiệm điều tra tại hiện trường có sự tham gia của Giám định viên– Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, người làm chứng và Vương Đắc T là người điều khiển phương tiện để xác định rõ vị trí, chiều hướng va chạm của các phương tiện, khoảng cách, khả năng quan sát tại vị trí khi xảy ra tai nạn. Căn cứ lời khai của những người làm chứng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Động tiến hành thực nghiệm điều tra theo 02 tình huống:

\* Tình huống 1: Cho xe mô tô BKS 98E1-30228 (ký hiệu xe 1) ở phía trước điểm đầu dấu vết mài trượt màu đen (vết 1), đầu xe hướng chùa Hạ, đuôi xe hướng ngã ba Mậu thấy: Trục bánh trước cách mép đường trái 6,15m, trục bánh sau cách mép đường trái 6,6m.

Cho xe mô tô BKS 98D1-40995 (ký hiệu xe 2) ở trên mặt đường bên trái theo hướng ngã ba Mậu- chùa hạ, đầu xe hướng Ngã ba Mậu, đuôi xe hướng chùa Hạ, trục bánh trước cách mép đường trái 4,27m, trục bánh sau cách mép đường trái 4,2m.

Đề Vương Đắc T điều khiển xe (2) tịnh tiến về hướng ngã ba Mậu đến điểm đầu vết (1) thì điều khiển chuyển hướng xe sang bên trái theo hướng chuyển động và vòng ngược lại đến trước điểm đầu dấu vết cày xước đứt đoạn vết (2) thấy: Đầu xe chệch hướng lề đường trái, đuôi xe chệch hướng lề đường phải, trục bánh trước cách mép đường trái 5,3m, cách điểm đầu dấu vết cày xước ( vết 4) 1,02m, cách vị trí Nguyễn Thị C về hướng lề đường trái 3,9m, cách vị trí Hoàng Thị Ngọc A về hướng ngã ba M 1,4m, cách vị trí Giáp Văn P về hướng lề đường phải 35,3m. Trục bánh sau cách mép đường trái 6,1m, cách điểm đầu (vết 2) 1,1m.

Cho xe (1) tịnh tiến theo hướng ngã ba M đi chùa H từ điểm đầu vết (1) đến điểm cuối vết (1) thấy: phần đầu xe tiếp xúc với phần hộp xích ( phần đuôi xe bên trái) của xe (2), thấy trục bánh trước của xe (1) cách mép đường trái cách mép đường trái 6,1, cách trục bánh sau xe (2) 0,2m, cách vị trí của Nguyễn Thị C về hướng lề đường trái 5,15m, cách vị trí Hoàng Thị Ngọc A về hướng ngã ba Mậu 12,3m, cách vị trí Giáp Văn P về hướng lề đường trái 35,4m. Trục bánh sau xe (1) cách mép đường trái 6m, cách trục bánh trước xe (2) 1,4m.

Cho xe 1 đổ nghiêng phải tại điểm đầu xe (2), đầu xe chệch hướng chùa Hạ, đuôi xe chệch hướng ngã ba Mậu thấy: Trục bánh trước cách mép đường trái 6,1m, trục bánh sau cách mép đường trái 6,2m.

Cho xe (2) đổ nghiêng trái tại điểm đầu vết (4), đầu xe chệch hướng ngã ba Mậu, đuôi xe chệch hướng chùa Hạ, thấy: Trục bánh trước cách mép đường trái 3,1m, trục bánh sau cách mép đường trái 3,7m

\* Tình huống 2: Đưa các phương tiện vào vị trí ban đầu trước khi chuyển động như tình huống 1.

Đề Vương Đắc T điều khiển xe (2) chuyển động theo hướng chùa Hạ - ngã ba Mậu chuyển hướng sang trái đến phía sau vết (1) đầu xe chệch hướng lề đường phải, đuôi xe chệch hướng lề đường trái, thấy: Trục bánh trước cách mép đường trái 7,49m, trục bánh sau cách mép đường trái 6,3m.

Cho xe (1) tịnh tiến từ đầu vết (1) đến vị trí phần phía sau bên phải xe (2), đầu xe hướng chùa Hạ, đuôi xe tại điểm cuối vết (1), thấy: Trục bánh trước cách mép đường trái 6,21m, cách trục bánh sau xe (2) 0,3m. Trục bánh sau cách mép đường trái 6,1m.

Quá trình thực nghiệm điều tra tại hiện trường, Cơ quan điều tra đã chụp ảnh, vẽ sơ đồ lưu hồ sơ vụ án.

Ngày 09/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Động đã có công văn số 805 đề nghị Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giải thích kết quả thực nghiệm điều tra: Trong hai tình huống thực nghiệm điều tra nêu trên thì tình huống thực nghiệm nào tạo nên được các dấu vết trên hai phương tiện và các dấu vết để lại tại hiện trường như mô tả trong biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và phù hợp với Bản kết luận giám định số 978/KL-KTHS, ngày 11/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang. Ngày 14/12/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có Công văn phúc đáp số 1786, trả lời với nội dung:

1) Kết quả thực nghiệm “tình huống 1” phù hợp với quy luật hình thành dấu vết trên hai phương tiện, hiện trường và bản kết luận giám định số 978/KL-KTHS, ngày 11/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang.

2) Kết quả thực nghiệm “tình huống 2” không phù hợp với quy luật hình thành dấu vết trên hai phương tiện, hiện trường và bản kết luận giám định số 978/KL-KTHS, ngày 11/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang.

#### 7. Kết quả định giá tài sản:

Ngày 20/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Động ra quyết định trưng cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Sơn Động định tài sản là 02 xe mô tô biển số 98E1- 302.28 và xe mô tô biển số 98D1 – 409.95 bị hiệt hại trong vụ tai nạn. Ngày 28/10/2020, Hội đồng định giá tài sản huyện Sơn Động có kết luận số 01/KL kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 98E1- 302.28 là 760.000đ, tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 98D1 – 409.95 là 500.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2021/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

*Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Vương Đắc T phạm tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Vương Đắc T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn giải quyết trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, các quyền và nghĩa vụ khác.

Ngày 02/04/2021 bị cáo Vương Đắc T có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm ngày 24/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 08/4/2021 bị cáo Vương Đắc T có đơn kháng cáo bổ sung, đề nghị tuyên hủy bản án sơ thẩm.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Vương Đức T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.



Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm sau khi phân tích các tình tiết vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự không chấp nhận kháng cáo hủy bản án của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến gì tranh luận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng nghị: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự nên xác định là kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận xem xét giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm.

+ Về tội danh: Khoảng 13 giờ ngày 30/4/2019, Vương Đắc T không có giấy phép lái xe điều khiển xe mô tô biển số 98D1- 409.95 chở bạn là Lý Văn Đ đi từ Chùa H về nhà, khi đi đến km số 1 nhánh đường Tây Yên Tử thuộc thôn Đ, xã T (nay là Tổ dân phố M, thị trấn T), huyện Sơn Động; do không quan sát phía sau, không bật đèn xi nhan khi chuyển hướng, lúc đó anh Ngọc Thanh M đang điều khiển xe mô tô biển số 98E – 30228, loại xe Wave, nhãn hiệu Honda, màu sơn trắng – đen – bạc đi cùng chiều thấy xe của T rẽ trái bất ngờ nên anh M không kịp xử lý đã đâm vào hộp xích và ốp nhựa dưới yên bên trái xe do T điều khiển, hậu quả bị cáo và anh M bị thương phải đi cấp cứu tại bệnh viện. Kết luận giám định pháp y anh Ngọc Thanh M bị tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 71%.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với thời gian, địa điểm và vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

- Về nội dung kháng cáo cho rằng cấp sơ thẩm chưa làm rõ vi phạm, trách nhiệm của Ngọc Thanh M: Bị cáo cho rằng nguyên nhân chính trong vụ tai nạn là do anh M điều khiển xe thiếu quan sát, không đội mũ bảo hiểm, trong người có nồng độ cồn, đi với tốc độ rất nhanh để xảy ra tai nạn.

Tại Kết luận giám định số 978/KL-KTHS kết luận: Không đủ điều kiện xác định tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn. Về nồng độ cồn trong máu của bị hại M, mặc dù trong hồ sơ không thể hiện được nồng độ cồn trong máu của M nhưng việc M có nồng độ cồn trong máu hay không không ảnh hưởng đến việc xem xét tội danh của bị cáo. Trường hợp M không đội mũ bảo hiểm, có nồng độ cồn trong máu chỉ là lỗi hành chính và không phải nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn giao thông.

- Về nội dung bị cáo cho rằng khi chuyển hướng bị cáo có bật xi nhan, có gương chiếu hậu nhưng bản án và quá trình điều tra cho rằng bị cáo không bật xin nhan và xe không có gương chiếu hậu: Tại biên bản khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave α, màu sơn xanh bạc, BKS 98D1- 409.95 xác định rõ xe

không có gương chiếu hậu. Quá trình điều tra, đã tiến hành ghi lời khai của người làm chứng là người dân có tại khu vực xảy ra vụ tai nạn và những người trong nhóm bạn cùng đi tham quan với bị cáo đều xác định bị cáo đi từ hướng khu du lịch tâm linh ra đột nhiên đánh lái sang trái và quay đầu lại hướng ngã ba T đi hướng khu du lịch tâm linh không có tín hiệu xin đường rồi sau đó xe của M đi từ trên dốc xuống hướng ngã ba T đến và xảy ra va chạm; vị trí xảy ra tai nạn thuộc phần đường bên phải (phần đường của M); cả hai nạn nhân không đội mũ bảo hiểm; cả 2 phương tiện đi tốc độ khá nhanh.

- Về tỷ lệ % thương tích của Ngọc Thanh M:

Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu giám định và kết luận giám định của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang đảm bảo đúng quy định, không phát hiện vi phạm.

Riêng bị cáo sau khi xảy ra tai nạn cũng bị thương tích, CQĐT đã trưng cầu giám định tỉ lệ thương tích đối với bị cáo nhưng bị cáo T có đơn đề nghị từ chối giám định sức khỏe.

- Về việc bồi thường:

Quá trình điều tra và giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm xác định sau khi vụ tai nạn xảy ra, quá trình anh M nằm viện, gia đình bị cáo có đến Bệnh viện Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh thăm hỏi bị hại nhưng chưa bồi thường gì.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo cho rằng CQĐT chưa làm rõ thu nhập thực tế của M trước khi xảy ra tai nạn. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án thể hiện CQĐT đã thu thập tài liệu về thu nhập thực tế của M trước khi xảy ra tai nạn, anh M có hợp đồng lao động và làm việc tại Công ty TNHH MTV xây dựng X, địa chỉ tại thôn M, xã A, huyện S, mức lương chính 7.000.000đ/tháng; ngoài ra còn các khoản phụ cấp trách nhiệm 1.000.000đ, ăn trưa 100.000đ, hỗ trợ điện thoại 500.000đ, xăng xe 500.000đ và các khoản phúc lợi khác.

Án sơ thẩm xác định tổng số tiền phải bồi thường thiệt hại cho bị hại là 118.037.756đ (gồm các khoản: chi phí thiên thuốc có hóa đơn 4.233.000đ; bảng kê mua thuốc theo chỉ định của bác sỹ 11.100.000đ; tiền mất thu nhập của M 60 ngày nằm viện x 233.000đ/ngày = 13.980.000đ; thời gian M không lao động được 5 tháng x 7.000.000đ = 35.000.000đ; mất thu nhập của 1 người chăm sóc M 60 ngày x 250.000đ = 15.000.000đ; tiền thuê xe đi và về 8.000.000đ; thiệt hại do xe mô tô bị hư hỏng 760.000đ; tổn thất tinh thần và bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 20 tháng lương cơ sở 29.800.000đ). Do xác định bị hại có 1 phần lỗi nên buộc bị hại phải chịu 1 phần thiệt hại của mình =  $\frac{1}{4}$  tổng thiệt hại; bị cáo phải chịu  $\frac{3}{4}$  tổng thiệt hại là 88.528.000đ là có căn cứ.

Quá trình xét xử, căn cứ biên bản phiên tòa sơ thẩm thấy cấp sơ thẩm thực hiện đầy đủ quy định của Bộ luật TTHS.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực TNHS. Vì vậy, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường

bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS (*Không có giấy phép lái xe theo quy định*) và xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không nặng và không oan với bị cáo.

Như vậy, việc bị cáo cho rằng cấp sơ thẩm xét xử chưa khách quan, vi phạm tố tụng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo là không có căn cứ.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại cũng có lỗi một phần; cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Án sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, nhân thân của bị cáo, đã áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS (có khung hình phạt tù từ 3 năm đến 10 năm). Tuy nhiên khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 02 năm 3 tháng tù là phù hợp quy định pháp luật, đảm bảo sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới vì vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Vương Đắc T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vương Đắc T giữ nguyên bản án sơ thẩm: Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vương Đắc T 02 năm 03 tháng tù về tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 589, Điều 590, Điều 601 Bộ luật dân sự.

Bị cáo Vương Đắc T phải bồi thường tổng thiệt hại cho bị hại là anh Ngọc Thanh M tổng thiệt hại là 88.528.000đ (Tám mươi tám triệu, năm trăm hai mươi hai nghìn tám trăm đồng chẵn).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho ông Vương Đắc Th 01 xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 409.95 nhãn hiệu Honda, loại Wave  $\alpha$  màu sơn xanh – đen – bạc.

Trả lại cho anh Ngọc Thanh M 01 xe mô tô biển kiểm soát 98E – 30228, loại xe Wave, nhãn hiệu Honda, màu sơn trắng – đen – bạc.

Các vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Vương Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- STP tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(đã ký)**

**Nguyễn Trung Thông**